

Vắcxin Bại liệt

Những điều cần biết

Nhiều Bản thông tin về vắc xin sẵn có bằng tiếng Tây Ban Nha và các ngôn ngữ khác.
Xem tại www.immunize.org/vis.

Hojas de Información Sobre Vacunas están disponibles en español y en muchos otros idiomas. Visite <http://www.immunize.org/vis>

1 Bại liệt là gì?

Bại liệt là một bệnh do vi rút gây ra. Vi rút đi vào cơ thể qua đường miệng. Thông thường vi rút không gây bệnh nghiêm trọng. Nhưng đôi khi nó gây ra liệt (không thể di chuyển cánh tay hoặc chân), và có thể gây ra bệnh viêm màng não (kích thích lớp lót của não). Nó có thể giết chết những người nhiễm bệnh, thường là bằng cách làm liệt các cơ giúp họ thở.

Bại liệt đã từng rất phổ biến tại Hoa Kỳ. Nó gây ra liệt và giết chết hàng nghìn người mỗi năm trước khi chúng ta có vắc xin.

2 Tại sao nên tiêm phòng vắc xin?

Vắcxin bại liệt bất hoạt (IPV) có thể phòng ngừa bệnh bại liệt.

Lịch sử: Một trận dịch bại liệt năm 1916 tại Hoa Kỳ đã khiến 6.000 người tử vong và làm cho hơn 27.000 người bị liệt. Vào đầu những năm 1950, có hơn 25.000 trường hợp bại liệt được báo cáo mỗi năm. Tiêm phòng bệnh bại liệt bắt đầu vào năm 1955. Vào năm 1960, số các trường hợp được báo cáo đã giảm xuống còn khoảng 3.000 trường hợp và vào năm 1979, chỉ có khoảng 10 trường hợp. Thành công của tiêm phòng vắc xin bại liệt ở Hoa Kỳ và các nước khác đã khởi đầu cho nỗ lực loại bỏ bệnh bại liệt trên toàn thế giới.

Ngày nay: Bệnh bại liệt đã được loại bỏ khỏi Hoa Kỳ. Nhưng bệnh vẫn còn phổ biến ở một số nơi trên thế giới. Chỉ cần một người bị nhiễm vi rút bại liệt từ một quốc gia khác đến, sẽ mang mầm bệnh trở lại nơi đây, nếu chúng ta không được vắc xin bảo vệ. Nếu như nỗ lực loại bỏ bệnh này ra khỏi thế giới thành công, một ngày nào đó, chúng ta sẽ không cần tiêm phòng vắc xin bại liệt. Từ nay cho đến lúc đó, chúng ta cần phải tiếp tục tiêm phòng vắc xin cho trẻ em.

3 Ai nên tiêm phòng vắc xin bại liệt và nên tiêm khi nào?

IPV là một mũi tiêm, được tiêm ở chân hoặc ở cánh tay, tùy thuộc vào độ tuổi. Có thể tiêm cùng lúc với các loại vắc xin khác.

Trẻ em

Trẻ em được tiêm 4 liều IPV, ở các độ tuổi:

- Một liều vào lúc 2 tháng tuổi
- Một liều vào lúc 4 tháng tuổi
- Một liều vào lúc 6-18 tháng tuổi
- Một liều tăng cường vào lúc 4-6 tuổi

Một số vắc xin "kết hợp" (một vài vắc xin khác nhau trong cùng một mũi tiêm) có chứa IPV. Trẻ em được tiêm những loại vắc xin này có thể được tiêm thêm một liều vắc xin bại liệt nữa (liều thứ 5). Điều này không có vấn đề gì.

Người lớn

Hầu hết người lớn từ 18 tuổi trở lên không cần phải tiêm phòng vắc xin bại liệt, vì họ đã được tiêm vắc xin khi còn nhỏ. Tuy nhiên, có một số người lớn có nguy cơ cao hơn và nên xem xét việc tiêm phòng vắc xin bại liệt:

- (1) những người đi đến các nơi trên thế giới, vùng có bệnh bại liệt phổ biến,
- (2) nhân viên phòng thí nghiệm có thể tiếp xúc với vi rút bại liệt và
- (3) nhân viên y tế điều trị các bệnh nhân có thể mắc bệnh bại liệt.

Người lớn thuộc ba nhóm này:

- những người chưa **từng được tiêm vắc xin phòng bại liệt** nên tiêm 3 liều IPV:
 - Hai liều cách nhau 1-2 tháng và
 - Liều thứ ba cách liều thứ hai từ 6 tới 12 tháng.
- Những người đã từng tiêm **1 hoặc 2 liều** vắc xin bại liệt trong quá khứ nên tiêm 1 hoặc



2 liều còn lại. Vấn đề tiêm (các) liều trước đó bao lâu là không quan trọng.

- Những người đã từng tiêm **hơn 3 liều** vắc xin bại liệt trong quá khứ có thể tiêm một liều IPV tăng cường.

Bác sĩ có thể cung cấp thêm thông tin cho quý vị.

4 Một số người không nên tiêm IPV hoặc nên đợi

Những người này không nên tiêm IPV:

- Bất cứ ai bị dị ứng đe dọa đến tính mạng với bất kỳ thành phần nào của IPV, gồm có thuốc kháng sinh neomycin, streptomycin hoặc polymyxin B, không nên tiêm phòng vắc xin bại liệt. Hãy cho bác sĩ biết nếu quý vị bị bất kỳ phản ứng dị ứng nghiêm trọng nào.
- Bất cứ ai đã bị một phản ứng dị ứng nghiêm trọng với mũi tiêm bại liệt trước đây, không nên tiêm liều khác nữa.

Những người này nên chờ:

- Bất cứ ai bị ốm vừa phải hoặc ốm nặng tại thời điểm tiêm theo dự kiến, thường nên chờ cho tới khi họ phục hồi trước khi tiêm vắc xin bại liệt. Những người bị bệnh nhẹ, chẳng hạn như cảm lạnh, có thể tiêm phòng vắc xin.

Hãy hỏi bác sĩ để biết thêm thông tin.

5 IPV có các nguy cơ gì?

Một số người tiêm IPV sẽ bị đau tại nơi đã tiêm. Vẫn chưa rõ IPV có gây ra các vấn đề nghiêm trọng không, và hầu hết mọi người không bị bất kỳ vấn đề gì với IPV.

Tuy nhiên, bất kỳ loại thuốc nào cũng có thể gây ra một tác dụng phụ nghiêm trọng, chẳng hạn như một phản ứng dị ứng nghiêm trọng hoặc thậm chí là tử vong. Nguy cơ vắc xin bại liệt gây tác hại nghiêm trọng là vô cùng nhỏ.

6 Điều gì sẽ xảy ra nếu có vấn đề trung bình hoặc nặng?

Tôi nên theo dõi những gì?

- Hãy theo dõi bất kỳ tình trạng bất thường nào, chẳng hạn như một phản ứng dị ứng nghiêm trọng, sốt cao, hoặc hành vi bất thường.

Nếu một phản ứng dị ứng nghiêm trọng xảy ra, nó sẽ xảy ra trong vòng một vài phút đến một

vài giờ sau khi tiêm. Các dấu hiệu của một phản ứng dị ứng nghiêm trọng có thể gồm khó thở, yếu, khàn giọng hoặc thở khò khè, nhịp tim nhanh, phát ban, chóng mặt, xanh xao, hoặc sưng cổ họng.

Tôi nên làm gì?

- **Hãy gọi** cho bác sĩ, hoặc đưa người đó tới bác sĩ ngay lập tức
- **Hãy nói** cho bác sĩ biết điều gì đã xảy ra, ngày và thời gian xảy ra, và đã được tiêm vắc xin khi nào.
- **Hãy yêu cầu** bác sĩ báo cáo về phản ứng bằng cách điền vào mẫu Hệ thống báo cáo về tác dụng bất lợi của vắc xin (VAERS).

Hoặc quý vị có thể điền vào báo cáo này qua website VAERS tại địa chỉ www.vaers.hhs.gov, hoặc bằng cách gọi số **1-800-822-7967**.

7 Chương trình đền bù thương tổn do vắc xin gây ra trên toàn quốc

Chương trình đền bù thương tổn do vắc xin gây ra trên toàn quốc (VICP) đã được thành lập vào năm 1986.

Những người tin rằng họ có thể đã bị tổn thương do một loại vắc xin gây ra có thể tìm hiểu về chương trình và về cách điền vào đơn yêu cầu bồi thường bằng cách gọi điện thoại tới số **1-800-338-2382** hoặc vào website VICP tại www.hrsa.gov/vaccinecompensation.

8 Tôi có thể tìm hiểu thêm bằng cách nào?

- Hãy hỏi bác sĩ. Họ có thể cung cấp tờ hướng dẫn sử dụng vắc xin cho quý vị hoặc gợi ý về các nguồn thông tin khác.
- Hãy gọi cho ban y tế địa phương hoặc tiểu bang của quý vị.
- Liên hệ với Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch bệnh (CDC):
 - Gọi tới số **1-800-232-4636 (1-800-CDC-INFO)** hoặc vào website của CDC tại www.cdc.gov/vaccines

Vaccine Information Statement (Interim)



Polio Vaccine

11/8/2011

Vietnamese

42 U.S.C. § 300aa-26

Translation provided by the Immunization Action Coalition